

CX, ngày 26 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 85/2018 /TLST /HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2018 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Trần Đình L; sinh ngày 07/7/1976  
Sinh trú quán: Thôn 2, xã Cẩm H, huyện CX, tỉnh HT

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Q; sinh ngày 03/02/1982  
Sinh quán: Thôn 4, xã Sơn Q, huyện Hương S, tỉnh HT  
Trú quán: Thôn 2, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh HT

Căn cứ vào khoản 3, 4 điều 147, điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào khoản 1 điều 51, điều 53; điều 54; điều 55; điều 57 điều 81; điều 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 ;

Căn cứ điểm a, khoản 1 điều 24, khoản 7, điều 26; điểm a khoản 5, điều 27 nghị quyết 326/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 85 /2018/TLST - HNGĐ ngày 09/7/2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 07 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Đình L và chị Nguyễn Thị Q**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con cái: Anh Trần Đình L và chị Nguyễn Thị Q thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung.

Cháu thứ nhất tên là Trần Quang D; sinh ngày 08/11/2002; cháu D đã nghỉ học, cháu thứ hai tên là Trần Quang Kh, sinh ngày 24/02/2009, cháu Kh đang học lớp 3 trường THCS xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T. Hiện nay cháu Trần Quang D và

cháu Trần Quang Kh đang ở cùng với anh Trần Đình L tại thôn 2, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.

Vợ chồng thỏa thuận, thống nhất về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:

Giao cháu Trần Quang D; sinh ngày 08/11/2002 cho anh Trần Đình L trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục các cháu. Giao cháu Trần Quang Kh sinh ngày 24/02/2009 cho chị Nguyễn Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu. Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật cho khi cháu Trần Quang D và cháu Trần Quang Kh đến tuổi trưởng thành. Anh Trần Đình L và chị Nguyễn Thị Q thỏa thuận, thống nhất không bên nào yêu cầu phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con bên nào. Chị Nguyễn Thị Q và anh Trần Đình L có quyền đi lại chăm sóc con chung không bên nào có quyền cản trở ngăn cấm.

- Về tài sản: Anh Trần Đình L và chị Nguyễn Thị Q thỏa thuận thống nhất trong quá trình chung sống anh Lượng chị Q có tạo lập được một số tài sản chung nhưng vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Trần Đình L và chị Nguyễn Thị Q thỏa thuận thống nhất trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng

- Về án phí: Anh Trần Đình L và chị Nguyễn Thị Q thỏa thuận thống nhất anh Trần Đình L có nghĩa vụ nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà anh L đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cẩm X, tỉnh HT theo biên lai thu tiền số 0000764 ngày 09/07/2018.

Trả lại cho anh Trần Đình L 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà anh L đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh HT
- V KS huyện Cẩm X;
- Chi cục T.H.A Dân sự huyện Cẩm X
- UBND phường Long Bình - TP Biên Hòa để xóa đăng ký kết hôn trong sổ đăng ký (Số 2/2002 ngày 15/8/2002 )
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn;

**THẨM PHÁN**

**TRẦN THỊ MINH TÂM**